TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HL** **TỈNH QN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2018/HS-ST
Ngày: 28 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mai Lan
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Quang Minh
Ông Lại Ngọc Hà
- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh QN.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh QN tham gia phiên tòa: Ông Lưu Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố HL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2018/TLST-HS ngày 15/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2018/QĐXXST-HS ngày 14/9/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; sinh ngày 05 tháng 5 năm 1972, tại: tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ 9 khu 3a phường GĐ, thành phố HL, tỉnh QN; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trương Thị Đ; vợ là Hoàng Thị Tuyết M, có 01 con sinh năm 2000; Tiền án: Ngày 24/7/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", đến ngày 20/01/2017 chấp hành xong về địa phương; Tiền sự: Ngày 23/10/2014, bị Công an phường HK, thành phố HL xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng chưa nộp phạt**.** Nhân thân: Ngày 22/4/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh QN xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị bắt ngày 19/6/2018, hiện tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đỗ Văn T - sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ 85 khu 8 phường HK, thành phố HL, tỉnh QN

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 03 giờ ngày 05/5/2018, Nguyễn Văn C đi bộ từ nhà tại tổ 9 khu 3a phường GĐ, thành phố HL ra ngoài để xem ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đi đến lán thợ do anh Đỗ Văn T quản lý, thuộc tổ 85 khu 8 phường HK, thành phố HL, Cthấy lán không có cửa và trong lán có dựng một chiếc xe máy và dưới sạp công nhân ngủ có 01 chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu Makita. C đi vào lán kéo chiếc máy cắt ra ngoài được khoảng 01 mét thì bị anh T phát hiện, C bỏ chạy thì bị anh T cùng một số người bắt giữ, bàn giao cho Công an thành phố HL giải quyết.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố HL đã kết luận: chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu Makita của anh Đỗ Văn T có trị giá 3.088.480 đ (Ba triệu không trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Tại bản cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL đã truy tố Nguyễn Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C có các lời khai cơ bản phù hợp với nhau, cụ thể: khoảng 3 giờ sáng ngày 05/5/2018 bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền ăn tiêu và mua ma túy sử dụng. Bị cáo đi đến khu đô thị mới thuộc tổ 85 khu 8 phường HK, thành phố HL thì phát hiện thấy có một lán công nhân đang ngủ trên sạp, lán không có cửa và có một chiếc máy cắt sắt tay cầm màu xanh nước biển, giữa máy màu xanh rêu chạy bằng mô tơ

điện đang để dưới gầm sạp phía trong có 01 chiếc xe máy. Bị cáo vào trong lán đẩy lùi chiếc xe máy lại để lấy khoảng trống rồi cúi người xuống gầm sạp kéo chiếc máy cắt sắt ra ngoài, khi kéo ra được khoảng 70cm thì bị người trong lán phát hiện truy hô. Bị cáo sợ bỏ máy cắt lại và bỏ chạy ra phía đường dân sinh được khoảng 70 mét thì bị mọi người giữ lại, báo công an phường HK đến giải quyết. Ngoài chiếc máy cắt sắt ra thì bị cáo không trộm cắp tài sản nào khác tại đó.

Bị hại là anh Đỗ Văn T có đơn trình báo và các lời khai tại cơ quan điều tra cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm và sự việc anh bị 01 đối tượng trộm cắp chiếc máy cắt sắt để tại lán công nhân vào đêm 05/5/2018. Ngay sau đó anh là người phát hiện ra sự việc và cùng các công nhân bắt giữ đối tượng trộm cắp là Nguyễn Văn C giao cho công an phường HK giải quyết. Anh đã nhận lại chiếc máy cắt sắt và không có yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại.

Tại bản kết luận định giá số 89/KLĐG ngày 18/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố HL, kết luận: chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu Makita, 2414NB, 220-250V-9.2A; 2000W, 50-60Hz, No 3800/Min, o355mm, 01118852K; mô tơ điện, tay máy màu xanh, bản máy hình chữ nhật kích thước (40x25)cm, hộp bảo vệ lưỡi cắt bằng kim loại màu bạc, đường kính 35(cm), thời điểm bị xâm phạm trị giá 3.088.480đ (Ba triệu không trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Người làm chứng anh Trần Văn B có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại. Anh Bút xác nhận anh cũng là người cùng với anh Đỗ Văn T bắt giữ được đối tượng Nguyễn Văn C có hành vi trộm cắp chiếc máy cắt sắt của anh T và giao C cho Công an phường HK giải quyết.

Lời khai của bị cáo và bị hại phù hợp với nội dung biên bản sự việc do công an phường HK, thành phố HL lập hồi 5 giờ 20 phút ngày 05/5/2018 tại tổ 85 khu 8 phường HK.

Như vậy là lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng và phù hợp với những tài liệu điều tra khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 04 giờ 30 phút ngày 05/5/2018, tại lán thợ thuộc tổ 85 khu 8 phường HK, thành phố HL, Nguyễn Văn Ccó hành vi trộm cắp 01 chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu Makita của anh Đỗ Văn Thế, trị giá 3.088.480đ (Ba triệu không trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm tám mươi đồng), thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn C đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố bị cáo theo bản cáo trạng là hoàn toàn có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp rất liều lĩnh, táo bạo. Việc bị cáo bị chính người bị hại và quần chúng nhân dân phát hiện và bắt giữ, thu hồi lại tài sản ngay là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo.

Bị cáo là người đã trưởng thành và biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bản thân đã có tiền án, tiền sự và đã nhiều lần phải đi chấp hành hình phạt tù, song do thiếu tu dưỡng rèn luyện, lười lao động mà lại muốn có để ăn tiêu cá nhân nên bị cáo đã cố ý vi phạm pháp luật. Do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự**.** Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo hiện không có việc làm ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì nên không xét đến.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm h,s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/6/2018.

Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Mai Lan

Nơi nhận:
- *VKSND TP. HL;*
- *VKSND tỉnh QN*
- *Tòa án nhân dân tỉnh QN;*
- *Bị cáo;*
- *Thi hành án TP HL;*
- *Lưu hồ sơ;*